

# MỘT SỐ GIẢI PHÁP GIA TĂNG HÀM LƯỢNG TRI THỨC BẢO VỆ TỔ QUỐC CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

NGÔ VĂN DƯƠNG

Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Ngày nhận bài: 15/07/2024; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 25/07/2024; Ngày duyệt đăng: 09/08/2024

## ABSTRACT

*Students are the “pillars” of the country, the future “owners” of the country, holding a particularly important position in building and protecting the socialist Fatherland of Vietnam. In the structure of the consciousness of protecting the Fatherland, knowledge is an important factor, the basis and foundation to transform into feelings, beliefs and will to protect the Fatherland. To raise the consciousness of protecting the Fatherland of students of the University of Mining and Geology, it is necessary to carry out many synchronous solutions. In the system of those solutions, the author focuses on proposing a number of solutions to help increase the knowledge content of protecting the Fatherland of students of the Hanoi University of Mining and Geology today.*

*Key words: Education, students, knowledge, country, consciousness.*

Những năm qua, công tác giáo dục, đào tạo ở Trường Đại học Mỏ - Địa chất được tiến hành đồng bộ, bài bản, đúng nội dung, chương trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Sinh viên, sau quãng thời gian học tập 4 năm tại Trường được trang bị những kiến thức cơ bản và chuyên sâu về chuyên ngành, nghề nghiệp chuyên môn và cả những tri thức xã hội nhân văn, trong đó có tri thức về bảo vệ Tổ quốc. Đại bộ phận sinh viên sau khi học xong đã tiếp thu, lĩnh hội được những tri thức cơ bản phục vụ cho nghề nghiệp sau này và những tri thức, kỹ năng mềm về cuộc sống.

Tuy nhiên, một thực tế hiện nay là sinh viên còn bị hổng kiến thức xã hội khá lớn, nhất là những tri thức về lịch sử, về quân sự, quốc phòng, tri thức về bảo vệ Tổ quốc. Tìm hiểu nguyên nhân do đâu thì dễ dàng nhận thấy, sinh viên nói chung và sinh viên Trường Đại học Mỏ - Địa chất nói riêng ngày nay dành ít sự quan tâm về tri thức xã hội nhân văn, trong đó đặc biệt hổng rất nhiều ở tri thức lịch sử thông thường; những tri thức về quân sự, quốc phòng cơ bản, những vấn đề về bảo vệ Tổ quốc thì nhận thức của sinh viên còn khá mơ hồ, giản đơn, thậm chí một số còn biểu hiện nhận thức lệch lạc, sai trái. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến tình trạng trên là do sinh viên không hứng thú với những tri thức về lịch sử vốn khô khan, không quan tâm đến thời sự trong nước, quốc tế; những vấn đề về quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc vốn được cho là lĩnh vực đặc thù, khô khan, khó hiểu và mang tính chính trị không phù hợp với lứa tuổi sinh viên. Vì vậy, để góp phần gia tăng hàm lượng tri thức về bảo vệ Tổ quốc cho sinh viên, tác giả đề xuất một số giải pháp cơ bản thông qua môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh (QP&AN) như sau:

**Một là,** nâng cao chất lượng giảng dạy môn học Giáo dục QP&AN

Quá trình dạy học là quá trình truyền thụ và lĩnh hội tri thức, đây là con đường ngắn nhất để trang bị tri thức cho người học nhằm đạt được mục đích cuối cùng của công tác giáo dục, đào tạo. Giảng viên truyền thụ tri thức cho sinh viên bằng nhiều cách thức nhưng chủ yếu nhất là thông qua công tác giảng dạy. Bài giảng phải là “đứa con tinh thần” của mỗi giảng viên, ở đó không chỉ có kiến thức thuần túy mà điều nhiều giảng viên còn thiếu đó là tâm huyết, sự yêu nghề, sự say mê, chất “lửa” trong từng buổi đứng lớp. Có một thực tế hiện nay là nhiều giảng viên dạy học mang tính chất thời vụ, đối phó, dạy theo lối truyền thụ kinh nghiệm, thậm chí không bám sát vào khung nội dung bài giảng đã được phê duyệt và thường sa đà vào những chủ đề, câu chuyện mang tính chất làm “hài lòng” hay “mị” sinh viên. Tất cả các biện pháp tác động đến đội ngũ giảng viên kết quả cuối cùng thể hiện ở chất lượng đứng lớp của người thầy. Giáo dục QP&AN là môn học đặc thù không giống những môn học thuần túy khác, người dạy vì thế không những phải có tri thức chuyên sâu về quân sự, quốc phòng mà phải là người am hiểu về tri thức xã hội, đặc biệt là tri thức lịch sử, phải có phong kiến thức đủ lớn, trong họ phải có “chất thép”, phải tập hợp đầy đủ những kỹ năng không những của một người thầy mà còn là những phẩm chất phổ biến của một công dân có ý thức, có trách nhiệm với Tổ quốc.

Những lưu ý trên đây không chỉ dành riêng cho giảng viên dạy lý thuyết (Bộ môn Đường lối quân sự) mà đối với giảng viên dạy nội dung thực hành (Bộ môn Kỹ thuật quân sự) thì càng phải lưu tâm nhiều hơn. Bởi, giảng viên dạy thực hành phải bám sát theo từng nội dung giáo trình, cùng với đó phải truyền dạy nội dung thông qua việc mô hình hóa bằng các chi, động tác

mẫu, đối mẫu cho nên kiến thức truyền dạy thường mang tính quân sự thuần túy làm cho người học cảm thấy khô khan, khó nhớ, khó hiểu. Để khắc phục hạn chế này, giảng viên dạy thực hành cần có biện pháp làm mềm hóa nội dung giảng dạy bằng cách liên hệ với thực tiễn đời sống của sinh viên, lồng ghép thêm những câu chuyện, sự kiện lịch sử, kinh nghiệm huấn luyện chiến đấu của bản thân, tổ chức thêm các trò chơi quân sự vào giờ giải lao để sinh viên bớt căng thẳng đồng thời ghi nhớ bài học tốt hơn.

**Hai là,** đổi mới phương pháp thi, kiểm tra đánh giá kết quả môn học Giáo dục QP&AN

Hiệu quả công tác giáo dục, đào tạo được định lượng ở kết quả học tập của mỗi sinh viên. Hiện nay, trong chương trình giáo dục QP&AN cho sinh viên đại học, họ phải hoàn thành môn học Giáo dục QP&AN với 4 học phần (11 tín chỉ, tương đương 165 tiết). Ở Trường Đại học Mỏ - Địa chất, học phần I, II hiện được tổ chức thi theo dạng đề tự luận; học phần III và IV thi theo dạng bài thực hành. Thực tế công tác coi, chấm thi đã có nhiều đổi mới, tuy nhiên hiệu quả chưa cao, thể hiện ở cách thức ra đề thi còn theo lối mòn; bài làm của sinh viên thiếu sự sáng tạo, sinh viên chỉ cố gắng trả lời những kiến thức cơ bản, còn nội dung liên hệ bản thân, vai trò, trách nhiệm với Tổ quốc còn thiếu và yếu. Vì vậy, để khắc phục hạn chế này, tác giả đề nghị mấy điểm sau:

**Thứ nhất,** đổi mới phương pháp ra đề thi. Đối với các bài kiểm tra điều kiện thay vì lối ra câu hỏi truyền thống, tự luận thì giảng viên nên ra kiểu đề mở để phát huy tính chủ động, sáng tạo của sinh viên trong lựa chọn tài liệu tham khảo, trong phân tích, tổng hợp các nguồn thông tin để đưa ra câu trả lời thích đáng và quan trọng hơn sinh viên bắt buộc phải tự duy để liên hệ trách nhiệm bản thân, gắn trách nhiệm vào từng vấn đề cụ thể của câu hỏi. Đối với các bài thi, vẫn phải ra đề theo kiểu tự luận để sinh viên bắt buộc phải ôn luyện các kiến thức cơ bản đã được trang bị làm nội dung trả bài. Tuy nhiên cách thức ra đề, nội dung câu hỏi thi phải thường xuyên được bổ sung, cập nhật kiến thức mới vào ngân hàng đề thi của cơ quan khảo thí.

**Thứ hai,** để tăng hiệu quả lĩnh hội tri thức thì giảng viên cần duy trì nghiêm túc các quy định học tập như quy định điểm danh bắt buộc, chấm điểm chuyên cần, theo dõi việc học tập của sinh viên, kiên quyết cấm thi đối với các trường hợp không đảm bảo thời gian học tập theo quy định. Kiên quyết nói không với bệnh thành tích và mọi biểu hiện gian lận trong thi cử, đặc biệt là tình trạng học hộ, thi hộ ở một bộ phận sinh viên hiện nay.

**Ba là,** tăng cường các hoạt động ngoại khóa cho sinh viên trong thời gian học QP&AN

Đối với sinh viên, một bài giảng hay sẽ lôi cuốn họ say mê nghe giảng, nhưng điều đó là chưa đủ để họ ghi nhớ kiến thức được dài lâu. Trong tổng thể những cách thức giúp sinh viên từ hiểu, đến ghi nhớ, đến thấm, đến nắm thì phải đặc biệt coi trọng các hoạt động ngoại khóa của sinh viên trong thời gian học QP&AN. Những kiến thức quân sự, quốc phòng vốn khô khan, khó hiểu, khó ghi nhớ sẽ trở nên dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thấm, dễ nắm hơn khi sinh viên được đưa vào các hoạt động ngoại khóa. Bốn tuần học quân sự sẽ chẳng lưu lại điều gì nhiều nếu không có đêm giao lưu văn nghệ. Đây là sân chơi bổ ích, là nơi sinh viên tổng kết lại chuỗi những ngày quân sự, là nơi họ trao gửi yêu thương, đồng hành những kỷ niệm đáng nhớ của mùa quân sự. Đó là lúc họ được ôn lại những kỷ niệm đáng nhớ của những ngày được trở thành đồng chí

của nhau, được sống trong sự yêu thương, đùm bọc của tình đồng đội. Những tri thức quân sự từ khô khan bỗng trở nên dễ hiểu hơn và cao hơn đó là họ trở thành những công dân có trách nhiệm hơn, có ý thức với cộng đồng, có tinh thần kỷ luật, có tình thương yêu đồng đội và có ý thức trong bảo vệ chủ quyền quốc gia, dân tộc, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Có một thực tế là sinh viên ngày nay ít quan tâm đến lịch sử, truyền thống dân tộc nhưng thực tế đó cũng phản ánh cách làm của chúng ta còn yếu. Trong công tác giáo dục QP&AN cho sinh viên, giải pháp đưa sinh viên vào hoạt động ngoại khóa, ở đây là tổ chức các hoạt động tham quan các di tích lịch sử, gặp gỡ nhân chứng lịch sử, nghe kể chuyện truyền thống...v.v. Rất nhiều những giải pháp, mô hình đã được đặt ra, nhiều cơ sở, trung tâm đã mạnh dạn tổ chức cho sinh viên tham gia những hoạt động ngoại khóa như trên nhưng hiệu quả vẫn còn là một dấu hỏi lớn. Lý do ở đây chính là quyết tâm chính trị chưa cao, còn độ lười cho nguyên nhân khách quan như lượng sinh viên quá đông, rất khó để tổ chức những chuyến dã ngoại về nguồn; thời gian học tập ngắn không thể tổ chức được nhiều những hoạt động ngoại khóa dài hơi. Tuy nhiên, nếu chúng ta nói khó, kêu khổ thì mọi hoạt động không bao giờ có kết quả tốt được. Giải pháp nêu ra ở đây chính là sự quyết tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu, sự đồng lòng, nhất quán, đoàn kết của tập thể cán bộ, giảng viên giảng dạy QP&AN trong tổ chức các hoạt động. Thực tế cho thấy ở Trường Đại học Mỏ - Địa chất đã có nhiều giải pháp, sáng kiến trong tổ chức hoạt động ngoại khóa cho sinh viên như hoạt động dã ngoại tham quan Tiêu đoàn Tên lửa 77. Lực lượng sinh viên đông, hành quân trên quãng đường dài hơn 2km với sinh viên là một trải nghiệm đầu tiên khó quên, nhưng vượt lên mọi sự vất vả đó là thành quả của chuyến tham quan, dã ngoại, sinh viên được trải nghiệm thực tế, làm quen với môi trường quân đội, thực tiễn huấn luyện,

sẵn sàng chiến đấu của bộ đội, từ đó có sự liên hệ với bản thân, rút ra được những tri thức, kinh nghiệm để vận dụng vào đời sống thực tại.

Tóm lại, để sinh viên lĩnh hội đầy đủ tri thức, làm cơ sở hình thành tình cảm, niềm tin, ý chí bảo vệ Tổ quốc thì phải tiến hành tổng thể các giải pháp từ phía người dạy với sản phẩm cuối cùng là “đưa con tình thần” - chính là bài giảng và thực tiễn quá trình giảng bài. Từ phía các cơ quan chức năng đó là chuẩn hóa các quy trình và tiến hành đúng, đủ, có trình tự các quy trình đó. Và cuối cùng đó chính là nỗ lực, quyết tâm của người đứng đầu, đoàn kết, gắn bó của tập thể, nơi mọi thành viên phải là hạt nhân nuôi dưỡng đam mê, sáng tạo và khát vọng chinh phục những chân trời tri thức mới.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Thông tư 05/2020/TT-BGDĐT về ban hành chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.
- [2] Nguyễn Bá Dương (2010), Tư duy lý luận của Đảng ta về đổi mới giáo dục quốc phòng trong tình hình hiện nay, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 1.
- [4] Ngô Minh Tiến (2019), “Đẩy mạnh công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc”, Tạp chí Quốc phòng toàn dân, số 4/2019, Hà Nội.
- [5] Lê Văn Yên (2013), Tăng cường công tác giáo dục QP&AN trong giai đoạn hiện nay, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.

## NÂNG CAO NHẬN THỨC...

(Tiếp theo trang 62)

Phong cách Hồ Chí Minh và phong cách làm việc Hồ Chí Minh được nhiều nhà khoa học nghiên cứu với nhiều công trình luận giải các nội dung một cách phong phú. Tuy nhiên vẫn có những quan điểm chưa thống nhất về các đặc trưng phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Do đó cấp ủy, lãnh đạo chỉ huy các khoa cần bám sát tài liệu của cơ quan cấp trên trong đó có Tài liệu học tập chính trị của sĩ quan năm 2018 (trong đó có một số chuyên đề chuyên sâu về học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh) do Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam biên soạn, xuất bản. Tập trung làm sâu sắc các đặc trưng phong cách làm việc Hồ Chí Minh gắn với chức trách, nhiệm vụ của đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn. Đây là giải pháp cần thiết bởi trên cơ sở nắm vững, hiểu sâu các đặc trưng của phong cách làm việc Hồ Chí Minh, đội ngũ cán bộ, giảng viên mới đề cao trách nhiệm nghiên cứu và vận dụng thực tiễn trong quá trình công tác, giảng dạy.

**Ba là, đề cao vai trò của các tổ chức, lực lượng trong bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn**

Trong quá trình bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn cần đề cao trách nhiệm, vai trò của các tổ chức, lực lượng tránh việc phân công, phân nhiệm chồng chéo dẫn đến không hiệu quả. Cần xác định rõ những ưu điểm và hạn chế trong quá trình làm việc và hoạt động bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh của đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn. Từ đó, xác định những nguyên nhân cụ thể và rút ra bài học kinh nghiệm từ thực tiễn.

Đối với cấp ủy, tổ chức Đảng: Đây là lực lượng trực tiếp quản lý đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn, do vậy hoạt động bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh tất yếu đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng ở các khoa giáo viên. Đề hoạt động bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh có hiệu quả cao cần xác định rõ thực trạng và đề ra chủ trương, biện pháp bồi dưỡng sát với thực tế, phù hợp với giảng viên từng khoa. Gắn kết quả thực hiện bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của khoa. Phân công các đồng chí cấp ủy viên phụ trách công tác bồi dưỡng phong cách làm việc cho đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn. Quan tâm chăm lo bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, trình độ và năng lực chuyên môn, phương pháp tác phong sư phạm cho giảng viên. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ. Kịp thời trong việc cập nhật nội dung mới, điều chỉnh, bổ sung chủ trương, biện pháp để vận dụng trong quá trình chỉ đạo hoạt động bồi dưỡng. Đồng thời, bản thân các đồng chí lãnh đạo, chỉ huy luôn phát huy tinh thần gương mẫu trong tự bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh nhằm: “Lấy

gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”.

Đối với các cơ quan chức năng: Trên cơ sở quán triệt sâu sắc nghị quyết của Đảng, sự chỉ đạo của cấp trên để làm tốt công tác tham mưu giúp Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đề ra các chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo công tác bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn. Phối hợp với các khoa và bộ môn nghiên cứu, đề xuất các nội dung, hình thức bồi dưỡng phong cách làm việc cho giảng viên. Chủ trì các lớp tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực phương pháp công tác. Kịp thời động viên, khen thưởng đối với cán bộ, giảng viên đạt thành tích tốt trong học tập, rèn luyện phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

Đối với các tổ chức quần chúng (Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội đồng quân nhân) là lực lượng phối hợp với cấp ủy, lãnh đạo chỉ huy các khoa trong tổ chức hoạt động bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Quá trình tổ chức hoạt động cần nắm chắc đặc điểm, tình hình của đội ngũ cán bộ, đoàn viên, hội viên. Tích cực chủ động nghiên cứu, đề xuất với cấp ủy (chỉ bộ), chỉ huy khoa về những nội dung, biện pháp bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Quá trình tổ chức các hoạt động cần bảo đảm tính phù hợp tránh chồng chéo gây mất thời gian và tổ chức kém hiệu quả.

Bên cạnh giải pháp trên cần thực hiện nhiều biện pháp khác như đa dạng hoá nội dung, vận dụng linh hoạt các hình thức bồi dưỡng; phát huy tính tích cực, tự giác của đội ngũ giảng viên trong tự bồi dưỡng; xây dựng môi trường văn hoá sư phạm góp phần bồi dưỡng phong cách làm việc và thường xuyên tiến hành công tác tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng phong cách làm việc... Trong bối cảnh hiện nay, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới có những bước phát triển, yêu cầu quốc phòng ngày càng cao, đòi hỏi chất lượng, trình độ năng lực, phương pháp, tác phong công tác của đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ngày càng phải nâng lên, do đó việc thực hiện đồng bộ hiệu quả các giải pháp trên trong đó chú trọng việc nâng cao nhận thức của các lực lượng sẽ góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn nói riêng và đội ngũ cán bộ ở trường Sĩ quan Chính trị hiện nay nói chung.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị - Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XIII (2021), Kết luận số 01 về Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Hà Nội.
2. Hồ Chí Minh Toàn tập (2011), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Phan Văn Lương, Khúc Văn Hường (2023), Bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ đoàn ở các học viện, trường sĩ quan quân đội hiện nay, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.